

KHÓ KHĂN CƠ BẢN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC TRONG QUÁ TRÌNH LUYỆN KỸ NĂNG NGHE HIỂU THUỘC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 3 – TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

COMMON DIFFICULTIES AND MEASURES FOR DRILLING LISTENING SKILL IN GENERAL ENGLISH 3 AT HOA LU UNIVERSITY

Nguyễn Thị Miên

Trường Đại học Hoa Lu; nguyenthimien@gmail.com

Tóm tắt - Trong bốn kỹ năng ngôn ngữ, đặc biệt đối với quá trình học và luyện các kỹ năng về ngoại ngữ, kỹ năng nghe hiểu được coi là một trong những yếu tố mà sinh viên chính quy không chuyên tại các trường đại học và cao đẳng hiện nay thấy sợ nhất. Bài viết này nhằm nêu ra thực trạng luyện kỹ năng nghe hiểu, đặc biệt là những khó khăn mà sinh viên hay gặp phải trong quá trình luyện kỹ năng nghe hiểu của đối tượng sinh viên không chuyên năm thứ 2 tại Trường Đại học Hoa Lu trong thời gian gần đây. Dựa vào mục đích, yêu cầu của môn học, và phân tích những khó khăn khách quan cũng như chủ quan, từ đó đề xuất một số giải pháp phù hợp để sinh viên học tập và rèn luyện kỹ năng nghe hiểu đạt hiệu quả tốt nhất.

Từ khóa - kỹ năng nghe; khó khăn; giải pháp; luyện; dạy ngôn ngữ

Abstract - Of the four language skills, especially for learning and drilling foreign language skills, listening comprehension skill is considered as one of the factors that a lot of students not only at universities but also at colleges find it difficult to master. This article aims to address the practice of listening comprehension skills, especially the difficulties encountered in the listening comprehension process of non-major students at Hoa Lu University. Based on the purpose and requirements of the subject, and the analysis of objective and subjective difficulties, the article suggests some appropriate measures for students to learn and drill their listening skills effectively.

Key words - listening skill; difficulties; solutions; drilling/practise; language teaching

1. Đặt vấn đề

Thực tế cho thấy, chúng ta không thể giao tiếp được nếu không nghe, bởi vậy kỹ năng nghe là một trong bốn kỹ năng rất quan trọng mà bất kỳ người học tiếng Anh nào cũng muốn nắm bắt. Để thành công khi đối thoại, ta phải nghe hiểu được những gì người khác nói. Khi nói tiếng Anh, ta có thời gian để nghĩ là sẽ nói gì, dùng từ như thế nào. Còn khi nghe, ta phải chú ý đến nghe hiểu. Tuy nhiên, kỹ năng nghe lại khiến người học sợ nhất trong các kỹ năng về ngôn ngữ. Đặc biệt với sinh viên đại học chưa được luyện kỹ năng nghe nhiều ở thời phổ thông, cụ thể là đối với sinh viên Trường Đại học Hoa Lu đã trải qua 2 học phần Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2 chưa áp dụng thi theo hình thức 4 kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết, nên kỹ năng nghe của các em còn yếu và bị xem nhẹ. Chính vì vậy, sinh viên năm thứ 2 vô cùng bối rối, thậm chí sợ hãi khi phải thi kỹ năng nghe – học phần Tiếng Anh tăng cường (Tiếng Anh 3). Điều này cho thấy sinh viên phải đối mặt với rất nhiều khó khăn trong quá trình luyện kỹ năng nghe hiểu, trong số 4 kỹ năng thuộc học phần Tiếng Anh 3.

2. Kết quả nghiên cứu và khảo sát

2.1. Kết quả nghiên cứu lý thuyết

2.1.1. Nghe và những khó khăn trong quá trình luyện kỹ năng nghe

a. Định nghĩa về nghe

Nghe được các nhà khoa học định nghĩa theo các cách khác nhau.

Theo Field [5] thì “Nghe là một quá trình trí tuệ không nhìn thấy được, do đó rất khó mô tả. Người nghe phải phân biệt được các âm, hiểu được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp, nắm được trọng âm và ý định của người nói, có thể nhớ lại và hiểu được nó trong ngữ cảnh văn hóa - xã hội của phát ngôn”.

Anderson và Lynch [1, tr.21] lại định nghĩa về nghe như sau: “Nghe hiểu nghĩa là hiểu những gì mà người nói đã nói. Người nghe có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình nghe bằng cách vận dụng kiến thức đa dạng của mình phân tích những gì anh ta nghe được để có thể hiểu phát ngôn của người nói”.

Bên cạnh đó, Wolvin và Coakley [13] lại định nghĩa nghe một cách đơn giản hơn: “Nghe là quá trình cơ quan thính giác tiếp nhận, xử lý và xác định được thông điệp của lời nói”.

Ở Việt Nam, định nghĩa về nghe hiểu, theo Văn Tân và Nguyễn Văn Đạm [12] trong *Từ điển tiếng Việt* đã đưa ra cụ thể như sau: “Nghe là một quá trình trong đó thính giác tiếp nhận những âm thanh bên ngoài và chuyển nó đến hệ thống thần kinh trung ương. Tại đây, những âm thanh này được phân tích, chuyển thành những tín hiệu và được truyền đến các giác quan giúp hình thành những phản xạ của con người đối với những âm thanh đó”.

Các định nghĩa giúp chúng ta nhận ra rằng, nghe hiểu là một kỹ năng phức tạp chứ không phải đơn thuần chỉ có nhiệm vụ tiếp nhận âm thanh, mà nó còn đòi hỏi sự phân tích và xác định được thông điệp của lời nói để đáp ứng mục đích nghe nhất định.

b. Tổng quan về những khó khăn trong quá trình luyện kỹ năng nghe của người học tiếng Anh

Theo Ur, P. [11], tác giả của nhiều cuốn sách viết về việc dạy tiếng thì người học thường gặp phải những khó khăn sau đây trong khi học nghe: (1) Không nhận ra được các âm mà người Anh nói, (2) Có thói quen phải hiểu tất cả các từ trong câu mới hiểu được nội dung của bài, (3) Không thể hiểu được khi người Anh nói nhanh một cách tự nhiên, (4) Cần phải nghe nhiều lần mới có thể hiểu được, (5) Thấy khó có thể nắm bắt được tất cả các thông tin và không dự

đoán được điều mà người nói sắp nói, (6) Nếu phải nghe kéo dài, người học sẽ cảm thấy mệt mỏi và thiếu tập trung.

Khi nghiên cứu về những khó khăn của người học đối với môn nghe, hai nhà giáo học pháp ngoại ngữ là Nguyễn Bằng và Nguyễn Bá Ngọc [7] cũng liệt kê ra 6 khó khăn sau đây: (1) Gặp khó khăn với các âm tiếng Anh, (2) Phải hiểu hết các từ, (3) Không hiểu được khi người Anh nói nhanh tự nhiên, (4) Thấy khó có thể theo kịp tốc độ nói của người Anh, (5) Cần nghe đi nghe lại nhiều lần, (6) Mệt mỏi và thất vọng.

Underwood [10], tác giả cuốn “Dạy Nghe” hay “Teaching Listening”, cũng đưa ra một số khó khăn của người học nghe. Đó là: (1) Không theo kịp được tốc độ của người nói, (2) Không thể nhắc lại được thông tin, (3) Hạn chế về vốn từ vựng, (4) Không nhớ hết tất cả các thông tin nghe được, (5) Không nắm bắt được thông tin chính, (6) Không thể tập trung và (7) Không hình thành được thói quen nghe.

Bên cạnh đó, tại Việt Nam, những khó khăn trong quá trình học kỹ năng nghe nhìn từ quan điểm của người học cũng được các tác giả Hoàng Văn Vân, Nguyễn Thị Chi và Hoàng Thị Xuân Hoa [6] nêu ra trong cuốn “Đổi mới phương pháp dạy tiếng Anh ở trung học phổ thông Việt Nam” bao gồm: (1) Khó khăn về nghe âm tiếng Anh, (2) Phải hiểu được tất cả các từ mới nắm bắt được ý định của người nói, (3) Không hiểu được người bản ngữ khi họ nói nhanh tự nhiên, (4) Cần phải nghe đi nghe lại nhiều lần, (5) Thấy khó nắm bắt được tất cả các thông tin và không dự đoán được thông tin tiếp theo, (6) Không tập trung khi nghe.

Thông qua nhận định của các nhà khoa học kể trên, chúng ta có thể nhận thấy người học thường gặp phải những khó khăn phổ biến sau đây trong khi nghe: (1) Không nhận ra các âm tiếng Anh, (2) Hạn chế về vốn từ vựng, (3) Thiếu tập trung khi nghe, (4) Khó có thể nắm bắt ý chính của bài nghe, (5) Cần nghe nhiều lần và (6) Không theo kịp tốc độ của người nói.

2.1.2. Một số khó khăn phổ biến của sinh viên khi học nghe

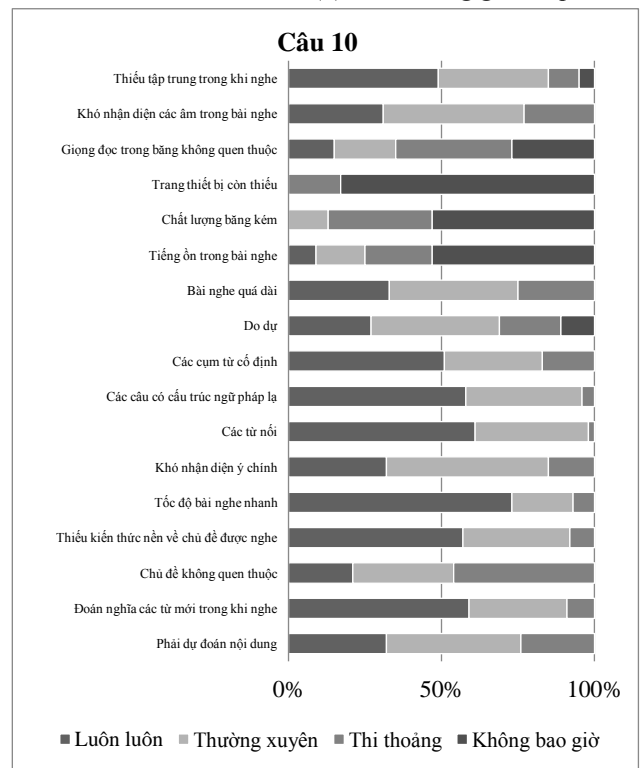
Bằng cách liệt kê những khó khăn của người học đối với môn nghe theo quan điểm của các nhà khoa học trình bày ở trên, tác giả đã xây dựng những câu hỏi điều tra nhằm thu thập thông tin thực tế phục vụ cho quá trình nghiên cứu tìm ra những khó khăn mà sinh viên Trường Đại học Hoa Lư thường gặp phải trong quá trình học kỹ năng nghe.

Trong phạm vi nghiên cứu, tác giả liệt kê các vấn đề thường thấy trong quá trình luyện nghe của sinh viên để khảo sát trên 100 sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Hoa Lư có tham dự học phần Tiếng Anh tăng cường nhằm tìm ra một số khó khăn cơ bản nhất để từ đó đề ra các biện pháp khắc phục phù hợp. Đó là: *Phải dự đoán nội dung, đoán nghĩa các từ mới trong khi nghe, chủ đề không quen thuộc, thiếu kiến thức nền về chủ đề được nghe, tốc độ bài nghe nhanh, khó nhận diện ý chính, các từ nối, các câu có cấu trúc ngữ pháp lạ, các cụm từ cố định, do dự, bài nghe quá dài, tiếng ồn trong bài nghe, chất lượng băng kém, trang thiết bị còn thiếu, giọng đọc trong băng không quen thuộc, khó nhận diện các âm trong bài nghe, thiếu tập trung trong khi nghe.*

2.2. Kết quả nghiên cứu thực trạng việc học kỹ năng nghe thuộc học phần Tiếng Anh 3 và một số khó khăn sinh viên Trường Đại học Hoa Lư hay gặp khi luyện kỹ năng nghe

Từ việc phân tích kết quả khảo sát, chúng tôi nhận thấy sinh viên cơ bản đã theo học chương trình học tiếng Anh 7 năm ở phổ thông, tuy nhiên, các em có trình độ không đồng đều. Thường trong một lớp học sẽ bao gồm các trình độ từ sơ cấp đến trung cấp. Theo chương trình tiếng Anh hệ đại học – cao đẳng, sinh viên phải thực hành tất cả các kỹ năng gồm nghe, nói, đọc và viết. Nhiều sinh viên dù đã theo học chương trình tiếng Anh trong nhiều năm nhưng không thể nghe hiểu tốt những bài nghe đơn giản, điều này khiến cho sinh viên càng thấy khó khăn khi phải nghe các bài nghe có trình độ tương đương học phần mình học nhưng lại vượt quá khả năng của các em. Khi học tiếng Anh, sinh viên chủ yếu quan tâm đến việc viết sao cho chính xác để hoàn thành tốt bài thi cuối kỳ nhưng lại không chú ý đúng mức đến kỹ năng nghe hiểu. Các em không có kinh nghiệm đối với kỹ năng nghe hiểu trong môi trường ngoại ngữ, lại không đầu tư đủ thời gian cho các kỹ năng nghe, nói.

Cụ thể hơn với câu hỏi số 10 trong bảng điều tra, chúng tôi thu được kết quả là sinh viên Trường Đại học Hoa Lư gặp phải một số khó khăn chính như: (1) *phải đoán nội dung khi nghe, đồng thời (2) rất khó nhận diện các âm trong bài nghe do không quen giọng đọc. Bên cạnh đó là (3) thường xuyên gặp bài nghe có tốc độ quá nhanh. Và đặc biệt là (4) thiếu kiến thức nền dẫn đến (5) rụt rè trong giao tiếp.*



2.3. Những vấn đề ảnh hưởng đến quá trình luyện kỹ năng nghe tiếng Anh của sinh viên

Trong quá trình giảng dạy và thực hiện nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy có một số vấn đề cả khách quan lẫn chủ quan ảnh hưởng rất lớn đến quá trình luyện kỹ năng nghe của sinh viên nói riêng và việc học Tiếng Anh nói chung. Cụ thể:

Thứ nhất, các lớp học tại Trường Đại học Hoa Lư là các lớp học lớn, thường có từ 30-55 sinh viên. Tất yếu rằng càng có nhiều sinh viên thì việc nghe cũng khó khăn hơn

so với một lớp có số lượng chuẩn để học ngoại ngữ. Các em cũng chưa có thói quen đến thư viện để luyện nghe thêm tiếng Anh. Thêm vào đó, điều kiện thực tế là các em cũng không thể tự trang bị đầy đủ đĩa, băng đĩa để luyện tập ở nhà thường xuyên. Bởi vậy, áp lực của giảng viên trong việc hướng dẫn sinh viên thực hành luyện kỹ năng nghe để nâng cao khả năng nghe cũng như giao tiếp là rất lớn.

Thứ hai, trong thực tế, giáo trình là tài liệu chính mà giảng viên sử dụng để giảng dạy trong lớp. Giảng viên sử dụng các bộ giáo trình do các học giả nước ngoài biên soạn. Giảng viên thường có xu hướng sử dụng hoàn toàn giáo trình này mà ít có sự chỉnh sửa hay mở rộng cho hợp với trình độ của sinh viên. Do trình độ sinh viên còn yếu, rất nhiều bài nghe trong các giáo trình này vượt quá khả năng của các em, từ đó các em dễ dàng nản chí khi nghe khó.

Thứ ba, thực tế chỉ ra rằng, khi bắt đầu học đại học, sinh viên Trường Đại học Hoa Lư có trình độ tiếng Anh còn thấp. Bản thân các em cũng còn thụ động, chưa chăm chỉ, còn e dè, chưa tích cực tham gia các hoạt động trên lớp cũng như dành thời gian luyện tập ở nhà. Chính vì vậy việc luyện kỹ năng nghe của sinh viên chủ yếu là thực hành nghe các bài do giáo viên yêu cầu.

Thứ tư, các hình thức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần hầu hết đều tập trung vào hình thức thi viết, đặc biệt là thi hết học phần. Vì vậy, sinh viên thường hay tập trung vào học từ vựng, ngữ pháp, cấu trúc... mà không quan tâm nhiều đến việc luyện kỹ năng nghe tiếng Anh thường xuyên.

Thứ năm, khả năng tiếp cận nguồn tài liệu tham khảo của sinh viên còn hạn chế, các em chưa biết chọn tài liệu phù hợp hoặc không biết tìm chỗ nào. Trên thực tế thì có rất nhiều nguồn tài liệu khác nhau, về mức độ khó, về thể loại, về chủ đề,... để chọn được tài liệu phù hợp với bản thân là điều không dễ với các em. Hơn nữa, nhiều sinh viên trong trường có điều kiện rất khó khăn, do đó, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận internet và giáo trình luyện tập.

Thứ sáu, ý thức về việc học tiếng Anh của sinh viên còn chưa cao. Rất nhiều sinh viên chưa thật sự hiểu được vai trò của việc học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh khi còn đi học và đối với công việc trong tương lai. Các em chưa thật sự hiểu được việc biết hoặc giỏi một ngoại ngữ quan trọng thế nào với bản thân sau khi ra trường, đặc biệt khi mà tiếng Anh là ngôn ngữ phổ biến nhất trong thời đại công nghệ hiện đại và phát triển như bây giờ.

3. Bàn luận giải pháp khắc phục

3.1. Giải pháp khắc phục các khó khăn cơ bản

3.1.1. Đối với khó khăn “phải đoán nội dung khi nghe”

Dựa vào nghĩa của cả câu và chức năng của từ trong câu: Trong quá trình nghe khó tránh khỏi việc gặp phải các từ mới, hay cụm từ khó hiểu, bởi vậy việc phải đoán nghĩa hay nội dung bài nghe là việc thường xuyên nên làm. Để làm được điều này, cần nắm bắt một số từ đồng âm được phát âm giống hệt nhau, rất dễ gây nhầm lẫn cho người nghe,

Ví dụ: *some / sum; I / eye; son / sun*

Bên cạnh đó, lại có những từ đồng âm và đồng cách viết nhưng mang nghĩa khác nhau (homonyms) như *bank, match, saw, play*.

Do vậy, người học cần phải dựa vào chức năng của từ đó trong câu, cấu trúc câu được tạo nên bởi từ đó. Một cách đặc biệt hữu hiệu là dựa vào ngữ cảnh của câu (context) để suy luận nghĩa phù hợp của từ, để từ đó nắm được nội dung cần nghe.

3.1.2. Đối với khó khăn “rất khó nhận diện các âm trong bài nghe do không quen giọng đọc”

Bên cạnh việc phải luyện nghe thường xuyên giúp quen với đa dạng các giọng đọc khác nhau, còn cần dựa vào cách phát âm, trọng âm của từ, của câu. Với cách này có thể áp dụng hiệu quả cho các cặp từ có cách phát âm gần giống nhau, vì chúng ta có thể phân biệt dựa vào trọng âm rơi vào các âm tiết khác nhau.

Ví dụ: *fifteen / fifty*

Hay chúng ta có thể phân biệt thông qua mức độ dài, ngắn của các âm.

Ví dụ: *ship / sheep, bit / beat*

3.1.3. Đối với khó khăn “thường xuyên gặp bài nghe có tốc độ quá nhanh”

Việc này đòi hỏi giáo viên trước hết cần thiết kế bài nghe được đơn giản hóa hay giảm bớt trình độ cho gần với khả năng của sinh viên để các em làm quen dần với tốc độ rồi tăng dần mức độ khó cho gần với trình độ yêu cầu.

Bản thân các em cũng nên nghe từ dễ đến khó dần để làm quen với đúng mức độ B1 theo yêu cầu của học phần.

Ví dụ: Giáo viên có thể thiết kế yêu cầu bài nghe nhàn hơn, cho sinh viên luyện hoặc yêu cầu về nhà thực hành thêm từ các sách trong bộ Ket rồi mới đến Pet, kết hợp các bài trên lớp với các yêu cầu từ trắc nghiệm, trả lời đúng sai, rồi mới chuyển sang dạng điền khuyết thông tin.

3.1.4. Đối với khó khăn “thiếu kiến thức nền”

Với vấn đề này cần sự phối hợp của cả hai phía, cả giảng viên lẫn sinh viên. Trong quá trình luyện kỹ năng nghe, giảng viên cũng nên củng cố thêm một số kiến thức nền cơ bản về từ vựng, ngữ pháp có liên quan để các em tự tin hơn trong quá trình nghe. Bên cạnh đó, các sinh viên cũng nên tìm các bài nghe hay các bài tập có chủ đề liên quan để các em tự củng cố kiến thức từ vựng cũng như ngữ pháp để việc nghe có hiệu quả hơn.

3.1.5. Đối với khó khăn “rụt rè trong giao tiếp”

Trong các giờ tiếng Anh, giảng viên cần tạo môi trường giao tiếp tiếng Anh nhiều hơn nữa để tạo điều kiện cho các em có thêm nhiều cơ hội thực hành giao tiếp, đồng thời khích lệ các em tránh tâm lý sợ sai trong quá trình giao tiếp.

Bản thân sinh viên cũng nên chủ động hơn nữa trong lớp, cần tận dụng tối đa cơ hội được thực hành giao tiếp tiếng Anh không chỉ ở lớp học mà cả ngoài xã hội. Có như thế việc giao tiếp tiếng Anh mới được cải thiện và chắc chắn kỹ năng nghe cũng sẽ được nâng cao.

3.2. Giải pháp tăng cường hiệu quả kỹ năng nghe

3.2.1. Nâng cao nhận thức của giảng viên

Giảng viên cần ý thức được rằng việc sinh viên không luyện tập thường xuyên ở nhà là không thể tránh khỏi. Việc định hướng cho sinh viên, do đó là một trong những nhiệm vụ của người giảng dạy ngoại ngữ. Việc đưa ra cách thức luyện

kỹ năng nghe hiệu quả là vô cùng cần thiết, bởi nếu giảng viên cứ mặc sinh viên, tức là họ đã vô tình hướng các em chỉ chú trọng tới đọc và viết, và tất yếu sẽ giảm khả năng trong giao tiếp tiếng Anh. Tuy nhiên, nếu giảng viên quá quan tâm đến ngữ pháp cho sinh viên, không khích lệ các em nghe khi thấy các em không nghe được sẽ khiến các em trở nên rụt rè, làm mất đi sự tự nhiên, và hứng thú khi nghe, trái với những gì họ đang cố gắng rèn luyện kỹ năng cho sinh viên. Chính vì thế, giảng viên cần đặt ra vấn đề là phải làm thế nào để luyện kỹ năng nghe trở nên hiệu quả, khuyến khích người học luyện nghe tích cực hơn trong giờ học ngoại ngữ.

3.2.2. *Thấu hiểu sinh viên*

Giảng viên cần chú ý tới trình độ của sinh viên khi thiết kế bài nghe và yêu cầu bài nghe cho phù hợp. Nhóm sinh viên yếu nên được chú ý nhiều hơn vì họ cần sự giúp đỡ hơn và có thể hưởng nhiều lợi ích từ việc luyện kỹ năng nghe thường xuyên hơn. Nên động viên khuyến khích sinh viên tập trung vào những gì họ làm đúng nhiều hơn chứ không thiên về những điều sai, cố gắng luyện nhiều để hướng dẫn sinh viên hình thành dần kỹ năng nghe một cách hiệu quả hơn. Khích lệ luyện tập thêm ngoài giờ, thậm chí chỉ đơn giản giao tiếp với bạn bè thông qua các đoạn hội thoại ngắn và đơn giản, bằng phương pháp này họ sẽ cảm thấy mình đang hình thành và hoàn thiện dần kỹ năng. Tránh gây cho sinh viên cảm giác sợ hãi, thất vọng, dẫn đến nản chí khi làm quen với kỹ năng nghe. Như thế các em sẽ tự tin hơn khi thực hành các bài nghe cũng như tham gia thi kỹ năng nghe.

3.2.3. *Giảm áp lực khi nghe*

Hầu hết người học đều mong muốn được giảng viên của mình đưa ra các bài nghe phù hợp trình độ, khả năng. Tuy nhiên, nếu giảng viên vẫn dùng chính các bài nghe trong giáo trình có thể khiến các em có cảm giác bị áp lực lớn bởi yêu cầu quá sức với bài nghe quá dài, tốc độ nói của bài nghe quá nhanh,... Việc yêu cầu thực hành kỹ năng nghe nếu được tiến hành một cách hợp lý sẽ có tác dụng khích lệ sinh viên muốn nghe thêm hơn là nản chí vì không nghe được. Bên cạnh đó, giảng viên nên chủ động điều khiển việc nghe lại bao nhiêu lần để luyện kỹ năng và chữa bài cho phù hợp, nếu không sẽ mất nhiều thời gian mà phần bài trên lớp chưa hết, nhiều phần bài thú vị khác sẽ không có cơ hội được thực hành.

3.2.4. *Chuẩn bị các hoạt động trước khi nghe phù hợp*

Có một thực tế là nhiều giảng viên chưa quan tâm đúng mức tới các hoạt động trước khi nghe (hoạt động đầu vào). Việc giảng dạy của họ theo sát các hoạt động trong giáo trình một cách cứng nhắc. Trong các giờ học nghe tiếng Anh, việc cung cấp trước cho sinh viên vốn ngôn ngữ cũng như kiến thức nền liên quan đến chủ đề bài học đóng một vai trò quan trọng giúp sinh viên tham gia hoạt động tốt hơn. Do đó, các hoạt động trước khi nghe nên được chuẩn bị sao cho có ý nghĩa, thú vị, hữu ích và phù hợp với sinh viên, vì giai đoạn trước khi nghe này nếu được chuẩn bị tốt sẽ giúp sinh viên sẵn sàng tâm thế để nghe hơn.

Thông qua các hoạt động đầu vào, giảng viên cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mặt ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp liên quan đến bài nghe, đồng thời giúp sinh viên không những có thể sử dụng ngôn ngữ trong các bài nghe khác nhau một cách phù hợp mà còn áp dụng cho các hoạt động giao tiếp khác một cách hiệu quả. Để chuẩn

bị tốt các hoạt động đầu vào, giảng viên cần bám sát vào các mục tiêu và trọng tâm của bài học. Bên cạnh đó, giảng viên cũng nên quan tâm tới sự đa dạng trong lớp học, trong một lớp đông sinh viên, các hoạt động đầu vào của giảng viên cần được chuẩn bị cho phù hợp với số đông chứ không nhằm vào một nhóm nhỏ sinh viên giỏi hay yếu của lớp.

3.2.5. *Thiết kế lại các hoạt động và phần bài chưa phù hợp*

Từ kết quả khảo sát điều tra thu được, việc thiết kế lại các hoạt động và bài tập cho phù hợp hơn với trình độ sinh viên nên được giảng viên cân nhắc. Một trong số các nguyên nhân dẫn đến việc sinh viên thấy sợ kỹ năng nghe là do các bài nghe trong giáo trình được thiết kế cao hơn trình độ của phần đông sinh viên. Trên thực tế, giáo trình tiếng Anh được thiết kế chung cho người học toàn cầu, do đó một số phần bài, hoạt động của giáo trình có thể cao hơn trình độ của nhiều sinh viên, đặc biệt là với sinh viên sống ở vùng nông thôn và vùng núi, khi điều kiện học ngoại ngữ chưa được thuận lợi như ở các thành phố lớn. Việc phát triển tài liệu giảng dạy, vì vậy, đem lại lợi ích rất lớn cho học viên. Giảng viên cần xem xét và quyết định xem hoạt động nào vượt quá trình độ của sinh viên để thiết kế lại cho phù hợp hơn, từ đó sinh viên sẽ hứng thú hơn với bài nghe.

Để việc phát triển tài liệu đáp ứng được nhu cầu, mục đích học tập của sinh viên, giảng viên cần xem xét tới nhiều yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên như trình độ tiếng Anh, nhu cầu, sở thích, mối quan tâm của người học, ...

3.2.6. *Gợi ý nguồn tài liệu luyện và ôn thi nghe cho học phần Tiếng Anh 3*

Hiện nay, trên thị trường và trên mạng internet có rất nhiều các nguồn tài liệu hướng dẫn luyện nghe tiếng Anh như các đầu sách được biên soạn bởi các tác giả nổi tiếng ở trong và ngoài nước, các trang web giúp luyện nghe,... mỗi nguồn tài liệu đều có những ưu điểm riêng và phù hợp với các đối tượng khác nhau.

Để chọn được nguồn tài liệu tham khảo hợp lý, phù hợp với trình độ của bản thân và đáp ứng được yêu cầu ôn luyện thực tế của mình, đặc biệt là khi học học phần Tiếng Anh tăng cường này, sinh viên cần phải cân nhắc những yếu tố sau:

+ Trình độ cần đạt được khi học phần này là tương đương với trình độ B tiếng Anh nói chung, hoặc trình độ B1 trong 6 bậc theo khung tham chiếu châu Âu.

+ Tài liệu tham khảo cần bám sát các chủ đề có trong giáo trình của học phần đang học, vì khi thi và kiểm tra, nội dung được giới hạn trong phạm vi các chủ đề đó.

+ Nếu khả năng của bản thân chưa thể học được những tài liệu phù hợp với giáo trình chính thì nên chọn những tài liệu phù hợp với trình độ hiện tại nhất. Có thể trình độ hiện tại của sinh viên còn đang rất thấp nhưng cần kiên trì và cố gắng để có thể tiến bộ từ từ, không nên nóng vội mà học những tài liệu quá khó thì sẽ không hiệu quả.

Dựa vào những cơ sở trên, nhóm nghiên cứu gợi ý một số nguồn tài liệu để các giảng viên giảng dạy học phần Tiếng Anh tăng cường và các em sinh viên tham khảo, với mong muốn giúp giảng viên cải thiện được chất lượng bài giảng trên lớp và có được sự đa dạng các kiểu bài thi và kiểm tra, các em sinh viên có thêm hứng thú, động lực và tài liệu ôn luyện kỹ năng nghe không chỉ cho học phần này mà còn cho cả quá trình học môn tiếng Anh sau này:

- Các đầu sách tham khảo:
 - + KET
 - + PET
 - + BASIC TACTICS
 - + LIFE LINES
 - + NEW HEADWAY
- Các địa chỉ website:
 - + <http://www.tienganh123.com>
 - + <http://www.effortlessenglishclub.com>
 - + <http://www.soundsofenglish.org/>
 - + <http://polyu.edu.hk/Pronunciation/la-index.htm>
 - + <http://www.manythings.org/pp/>
 - + <http://www.efl.net/>
 - + <http://www.eslhome.com/esl/listen/>
 - + <http://www.EnglishListening.com>
 - + <http://www.nclnc.org/essentials/listening/developlisten.htm>
 - + <http://esl-lab.com/>

4. Kết luận

Về phía giảng viên: Cần chú ý thiết kế hoạt động trước khi nghe một cách sáng tạo, hấp dẫn cho sinh viên. Đôi khi cần linh hoạt hơn trong việc sử dụng giáo trình bằng cách phân bổ thời gian hợp lý cho từng phần, phần nội dung trọng tâm kiến thức thường chiếm nhiều thời gian nhất, tuy nhiên với từng bài cụ thể cần xem xét dựa trên năng lực thực tế của sinh viên, thậm chí thiết kế lại nội dung giảng dạy nếu cần, vì trình độ của sinh viên không đồng đều, giáo trình chính đang được sử dụng được coi là khó với không ít sinh viên ở một số nội dung. Ngoài ra, giảng viên cần có cách thức khuyến khích sinh viên tích cực và chủ động hơn trong việc học nghe như dành thời gian để nói chuyện với sinh viên khi cần về vai trò của việc luyện nghe trong việc học tiếng Anh, giúp các em hiểu được luyện nghe là một trong những yếu tố quan trọng nhất để giúp thông thạo ngoại ngữ đang học. Từ đó, sinh viên sẽ có thêm động lực để cố gắng luyện nghe thêm ở nhà. Đồng thời, giảng viên cũng nên gợi ý cho các em một số phương pháp luyện nghe hiệu quả cũng như chủ động cung cấp cho sinh viên thêm nguồn tài liệu tham khảo để sinh viên biết tự học và nghiên cứu.

Đối với sinh viên: Trước hết, cần hiểu được vai trò của luyện tập kỹ năng nghe trong việc học ngoại ngữ, nghe tốt sẽ giúp cải thiện đáng kể tất cả các kỹ năng khác. Tiếp đó, cần thay đổi cách học một cách chủ động và tích cực hơn đặc biệt với kỹ năng nghe khi mà bản thân còn yếu kỹ năng này. Thêm vào đó, cần chăm chỉ và thông thái khi luyện nghe với những chiến lược cụ thể, phù hợp với bản thân. Đây là điều rất quan trọng và không phải ai cũng biết. Không phải cứ nghe nhiều là tốt vì chăm chỉ không chưa đủ mà cần luyện tập một cách hợp lý. Với mỗi sinh viên cần biết rõ được trình độ của mình đang ở đâu, còn thiếu sót chỗ nào, vấn đề đang gặp phải là gì để từ đó xác định được

mục đích luyện nghe phù hợp. Thầy cô, bạn bè và các nguồn tham khảo khác đều rất đa dạng nhưng không phải nguồn nào cũng phù hợp với bản thân, nên sinh viên cần tìm và chọn cách nào để học và dễ hiểu nhất, để việc luyện tập kỹ năng nghe hiệu quả nhất. Bên cạnh đó, cần mạnh dạn trao đổi những vướng mắc của bản thân về bài học với bạn bè và giáo viên hơn và sử dụng tốt nhất nguồn tài liệu được thầy cô cung cấp hoặc gợi ý, đồng thời tự tìm thêm các nguồn khác như ở thư viện trường hoặc trên mạng để đa dạng hơn các tài liệu tham khảo tự học. Vì tự học là một yêu cầu bắt buộc và vô cùng quan trọng với sinh viên, thời gian trên lớp là không thể đủ để các em học tốt một kỹ năng, đặc biệt là kỹ năng nghe lại cần nhiều thời gian cho tự luyện ở nhà; và các nguồn mà thầy cô cung cấp là rất đáng tin tưởng và phù hợp nhất, nên sinh viên cần dành thời gian ở nhà để tự luyện theo hướng dẫn của thầy cô.

Mỗi người học cần phải nhận thức rõ tầm quan trọng của quá trình học tập - rèn luyện kỹ năng nghe hiểu, phải xây dựng cho bản thân những kỹ năng nắm bắt thông tin bằng nhiều phương pháp khác nhau. Biết tận dụng những kiến thức cơ bản sẵn có để có thể cải thiện dần khả năng nắm bắt được thông tin nhanh, đúng nhất. Những nội dung nêu ra trong bài báo này phần nào giúp xác định rõ việc rèn luyện kỹ năng nghe hiểu không đơn thuần chỉ giúp kỹ năng nghe được nâng cao mà còn phát triển được những kỹ năng khác như kỹ năng nói, kỹ năng đọc, hướng cho sinh viên có điều kiện phát huy khả năng bản thân để đạt được kết quả tốt nhất trong quá trình học tập.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Anderson, Anne và Tony Lynch., *Listening*, Oxford: Oxford University Press, 1988.
- [2] Boyle, J.P., "Factors Affecting Listening Comprehension", *ELT Journal*, 38 (1), 1984, pp. 34-38.
- [3] Brette, P., "Multimedia for Listening Comprehension: The Design of a Multimedia - based resources for developing Listening Skills", *System*, 23 (1), 1995, pp. 77-88.
- [4] Brown, G., "Investigating Listening Comprehension in Context", *Applied Linguistics*, 1986.
- [5] Field, J., "Skills and Strategies: Towards a New Methodology for Listening", *ELT Journal Volume*, 52/2, April 1998.
- [6] Hoàng Văn Vân, Nguyễn Thị Chi và Hoàng Thị Xuân Hoa, *Đổi mới phương pháp dạy tiếng Anh ở Trung học Phổ thông Việt Nam*, Nhà xuất bản Giáo dục, 2006.
- [7] Nguyễn Bằng & Nguyễn Bá Ngọc. (2002). *A Course in TEFL Theory & Practice II*. Đại học Ngoại ngữ Hà Nội
- [8] Nguyễn Thanh Tâm, *Kỹ năng nghe hiểu trong tiếng Anh, những khó khăn và biện pháp khắc phục*, Đại học Văn hóa Hà Nội, 2013.
- [9] Richards và Schmidt, *Listening strategy*, TESOL Quarterly, 2002, 313.
- [10] Underwood, M., *Teaching Listening*, New York: Longman, 1989.
- [11] Ur, Penny, *Teaching Listening Comprehension*, Cambridge: Cambridge University Press, 1984.
- [12] Văn Tân và Nguyễn Văn Đạm, *Từ điển tiếng Việt*, 1997.
- [13] Wolvin.A.D. & Coakly, C. (1985). *Listening*. Dubuque: William C. Brown.